TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỘI AN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 132/2023/QĐST-DS	*Hội An, ngày 10 tháng 11 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 126/2023/TLST - DS ngày 17 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP TT

Địa chỉ: Số I, đường N, phường V, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP TT

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: ông Nguyễn Quang T - Chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh Quảng Nam kiêm Trưởng phòng giao dịch N *(Quyết định ủy quyền số 3272/2022/QĐ-PL ngày 26/10/2022)*

Người được ủy quyền lại: ông Trần Duy P - Chức vụ: Phó phòng giao dịch N.

Địa chỉ: Số M, đường H, thị trấn N, huyện D, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị đơn:*

1) Bà Phan Thị H, Sinh năm 1964

2) Ông Phan D, Sinh năm: 1957

Cùng trú tại: Số K, đường L, khối X, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Ông Phan D và bà Phan Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP TT số tiền theo Hợp đồng cho vay tín dụng số: Hợp đồng tín dụng số: 202125994537 được ký kết vào ngày 03/02/2021 tạm tính đến ngày 13/09/2023 là: 1,403,085,558 đồng. *(Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm lẻ ba triệu không trăm tám mươi lăm nghìn năm trăm năm mươi tám đồng),* cụ thể: Dư nợ gốc: 1,351,583,000 đồng và nợ Lãi chuyển QH, lãi quá hạn phát sinh, lãi phạt: 51,502,558 đồng.

2) Ông Phan D và bà Phan Thị H còn phải tiếp tục thanh toán lãi phát sinh từ ngày 14/9/2023 cho đến khi trả dứt điểm nợ vay cho Ngân hàng TMCP TT theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng cho vay tín dụng số: 202125994537 được ký kết vào ngày 03/02/2021.

3) Trong trường hợp ông Phan D và bà Phan Thị H không trả được nợ cho Ngân hàng TMCP TT , Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản đảm bảo là: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 876, tờ bản đồ số 53, địa chỉ thửa đất: khối T, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CXoooo, số vào sổ cấp GCN: CS11111 do Sở TN&MT tỉnh Quảng Nam cấp ngày 26/01/2021 cho bà Phan Thị H. Tại Hợp đồng thế chấp tài sản số 50/2021/HĐTC ngày 03/02/2021 đã được Văn Phòng Công chứng B công chứng, số Công chứng 000391, quyển số 01/TP/CC–SCC/HĐGD ngày 03/02/2021; Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số 01/TTSĐ-BS/HĐTC ngày 27/10/2021 đã được Văn Phòng Công chứng B công chứng, số Công chứng 003097, quyển số 01/2021 TP/CC–SCC/HĐGD ngày 27/10/2021.

4) Sau khi phát mãi nếu số tiền phát mãi tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ của ông Phan D và bà Phan Thị H tại Ngân hàng TMCP TT thì ông Phan D và bà Phan Thị H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với phần dư nợ chưa thanh toán cho đến khi tất toán khoản vay.

5) Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Phan D và bà Phan Thị H có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng TMCP TT chi phí tố tụng xem xét, thẩm định tại chỗ 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng).*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền chi phí xem xét, thẩm định phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

6) Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phan D và bà Phan Thị H tự nguyện nộp số tiền án phí là 27.046.000 đồng *(Hai mươi bảy triệu không trăm bốn mươi sáu ngàn đồng).* Trong đó ông Phan D nộp số tiền 13.523.000 đồng *(Mười ba triệu năm trăm hai mươi ba ngàn đồng*), bà Phan Thị H nộp số tiền 13.523.000 đồng *(Mười ba triệu năm trăm hai mươi ba ngàn đồng*). Tuy nhiên ông Phan D được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng TMCP TT không phải chịu án phí. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP TT số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 27.046.000 đồng *(Hai mươi bảy triệu không trăm bốn mươi sáu ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0007763 ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu HS + Án văn.

THẨM PHÁN

Võ Như Biên